

HỘI VĂN NGHỆ DÂN GIAN VIỆT NAM
Triều Nguyên

TÌM HIỂU VỀ
ĐỒNG DAO NGƯỜI VIỆT



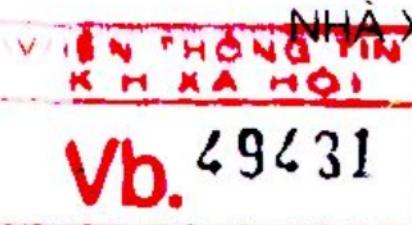
NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI

TÌM HIỂU VỀ ĐỒNG DAO NGƯỜI VIỆT

HỘI VĂN NGHỆ DÂN GIAN VIỆT NAM

TRIỀU NGUYÊN

TÌM HIỂU VỀ ĐỒNG DAO
NGƯỜI VIỆT



**DỰ ÁN CÔNG BỐ, PHỔ BIẾN
TÀI SẢN VĂN HÓA, VĂN NGHỆ DÂN GIAN
VIỆT NAM**

(E1, Ngõ 29, Tạ Quang Bửu – Bách Khoa – Hà Nội)

Điện thoại: (043) 627 6439; Fax: (043) 627 6440

Email: duandangian@gmail.com)

BAN CHỈ ĐẠO

1. GS, TSKH, TÔ NGỌC THANH	<i>Trưởng ban</i>
2. ThS. HUỲNH VĨNH ÁI	<i>Phó Trưởng ban</i>
3. GS, TS. NGUYỄN XUÂN KÍNH	<i>Phó Trưởng ban</i>
4. Ông NGUYỄN KIÊM	<i>Ủy viên</i>
5. Nhà văn ĐỖ KIM CƯỜNG	<i>Ủy viên</i>
6. TS. TRẦN HỮU SƠN	<i>Ủy viên</i>
7. Nhà giáo NGUYỄN NGỌC QUANG	<i>Ủy viên</i>
8. ThS. DOÀN THANH NỘ	<i>Ủy viên</i>

GIÁM ĐỐC VĂN PHÒNG DỰ ÁN

ThS. DOÀN THANH NỘ

Chịu trách nhiệm nội dung:
GS.TSKH. TÔ NGỌC THANH

Thẩm định:
HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH BẢN THẢO

LỜI GIỚI THIỆU

Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam (VNDGVN) là một tổ chức chính trị xã hội nghề nghiệp, nằm trong khối Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam.

Quyết định số 82/NV, ngày 01/03/1967 của Bộ Nội vụ thay mặt Chính phủ đã cho phép Hội Văn nghệ dân gian thành lập và hoạt động trên phạm vi toàn quốc và có mối liên hệ nghề nghiệp với các tổ chức khác ở trong nước và nước ngoài.

Tôn chỉ mục đích của Hội là "*Sưu tầm, nghiên cứu, phổ biến và truyền dạy vốn văn hóa-văn nghệ dân gian các tộc người Việt Nam*". Trên cơ sở thành quả của các công việc trên, Hội là một trong những đội quân chủ lực góp phần bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa - văn nghệ mang đậm bản sắc dân tộc đã được ông cha ta sáng tạo và giữ gìn trong suốt mấy nghìn năm của lịch sử dân tộc.

Những giá trị sáng tạo đó thể hiện mối quan hệ của các tộc người Việt Nam với thiên nhiên thông qua các tri thức sản xuất nông nghiệp; với xã hội thông qua phong tục tập quán, hội xuân; với nhân sinh quan thông qua các nghi lễ vòng đời người; với vũ trụ và thế giới tự nhiên đã được siêu nhiên hóa thông qua các loại hình tín ngưỡng tôn giáo; với lý tưởng thẩm mỹ thông qua các sáng tạo văn học nghệ thuật. Ở mỗi tộc người Việt Nam, những lĩnh vực và hình thái văn hóa - văn

nghệ này lại được thể hiện trong một sắc thái riêng. Chính kho tàng văn hóa đa dạng đó là nội dung, là đối tượng hoạt động của hội viên Hội VNDGVN.

Sau hơn bốn mươi năm hoạt động, được sự lãnh đạo của Đảng và sự chăm sóc của Nhà nước, Hội VNDGVN đã lớn mạnh với gần 1.200 hội viên. Số công trình do hội viên của Hội đã hoàn thành lên đến gần 5.000 công trình, hiện đang được lưu trữ và bảo vệ tại Văn phòng Hội.

Nay, được sự quan tâm của Ban Bí thư và Thủ tướng Chính phủ, *Dự án “Công bố và phổ biến tài sản văn hóa-văn nghệ dân gian các dân tộc Việt Nam”* đã được phê duyệt. Trong thời gian 10 năm, Dự án sẽ chọn lọc khoảng 2000 công trình trong số bản thảo Hội lưu trữ của hội viên và xuất bản dưới dạng các cuốn sách nghiên cứu, sưu tầm. Trước mắt trong giai đoạn đầu (2008 - 2012), chúng tôi dự định sẽ chọn xuất bản 1.000 công trình.

Hy vọng, các xuất bản phẩm của Dự án sẽ cung cấp cho bạn đọc trong và ngoài nước một bộ sách mang tính chất bách khoa thư về các sắc màu văn hóa của các tộc người Việt Nam, phục vụ thiết thực vào việc tra cứu, mở rộng hiểu biết của bạn đọc về truyền thống văn hóa giàu có và độc đáo đó; góp phần xây dựng nền “Văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Dự án mong nhận được ý kiến chỉ bảo kịp thời của bạn đọc gần xa.

Xin chân thành cảm ơn !

**Trưởng Ban chỉ đạo thực hiện dự án
GS.TSKH. TÔ NGỌC THANH**

LỜI NÓI ĐẦU

Tìm hiểu về đồng dao người Việt được người viết thực hiện trong khoảng thời gian 2006 - 2008. Chuyên luận này nhằm trình bày một cách tương đối đầy đủ và hệ thống về những vấn đề liên quan đến đồng dao. Nó tự đặt ra cho mình những lĩnh vực cần xem xét về đồng dao, như xác định đồng dao bằng cách phân biệt đồng dao với ca dao và vè, với thơ của (hoặc cho/về) thiều nhi, như tìm hiểu về nội dung và hình thức của đồng dao, phân loại đồng dao, vận dụng đồng dao trong việc sáng tác văn học thiều nhi, và so sánh đồng dao Việt với đồng dao của một vài dân tộc anh em.

Mỗi lĩnh vực đều được chúng tôi xem xét, luận giải khá chi li, dựa trên cơ sở tổng thể kho tàng đồng dao người Việt. Đó là số đơn vị đồng dao tập hợp từ mục “Đồng dao” của sách *Đồng dao và trò chơi trẻ em người Việt* (Nguyễn Thuý Loan, Đặng Diệu Trang, Nguyễn Huy Hồng, Trần Hoàng Sưu tầm, biên soạn, Nxb Văn hoá Thông tin, Hà Nội, 1997) - mục “Đồng dao” này được tập hợp từ 39 đầu sách (43 tập), trong đó, có 7 sách Hán Nôm - với sự bổ sung 19,8% đơn vị đồng dao khác do người viết và cộng sự sưu tầm,

gồm tổng cộng 258 đơn vị (322 bài). Các phân tích, đánh giá đều lấy đó làm căn cứ. 322 bài đồng dao ấy là đối tượng nghiên cứu chính của chuyên luận.

Nếu việc tìm hiểu câu đố được cho là mỏng thì với đồng dao còn mỏng hơn nhiều. Chuyên luận đã xác định đồng dao là một thể loại thuộc văn học dân gian, đồng dăng với ca dao, tục ngữ, câu đố,..., đã đề xuất một hướng phân loại đồng dao dựa vào mục đích hát và độ tuổi. Việc xác định và đề xuất hướng phân loại này có thể sẽ tạo điều kiện cho việc tìm hiểu đồng dao ngày mỗi sâu sát hơn.

Bản thảo tập chuyên luận này đã được Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam tặng Giải Nhì B, năm 2008.

Nhân tập sách lần đầu được ra mắt bạn đọc, người viết xin chân thành cảm ơn về mọi sự giúp đỡ, và mong được bạn đọc chỉ bày cho những thiếu sót, sai lệch, để kịp thời sửa chữa.

Huế, mùa xuân năm 2009

TRIỀU NGUYÊN

KÍ HIỆU, VIẾT TẮT

bdd	: bài đã dẫn;	=	: bằng, cùng nghĩa;
BK	: bản khác;	≠	: khác;
cd	: ca dao;	≈	: tương đương (với), gần nghĩa, cùng trường nghĩa;
nvc	: nghĩa văn cảnh;	≥	: lớn hơn hoặc bằng;
Nxb	: nhà xuất bản;	∈	: thuộc, thuộc về;
sđd	: sách đã dẫn;	∉	: không thuộc;
tgk	: tác giả khác;	⊂	: chứa trong ($A \subset B$; A chứa trong B);
tng	: tục ngữ;	→	: chuyển thành;
tr	: trang;	⇒	: suy ra, dẫn đến;
xb	: xuất bản;		
§	: mục, tiểu mục.	↔	: tương ứng

